

Số 336 - CV/ĐU
V/v hướng dẫn thực hiện chế độ đảng
phí theo Quy định số 01-QĐ/TW

Như Thanh, ngày 11 tháng 3 năm 2026

Kính gửi: Các đảng bộ, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã.

Thực hiện Quy định số 01-QĐ/TW ngày 03/02/2026 của Bộ Chính trị về chế độ đảng phí, nhằm bảo đảm việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của đảng viên trên địa bàn xã Như Thanh, Ban Thường vụ Đảng ủy xã hướng dẫn một số nội dung sau:

1. Quán triệt và thực hiện nghiêm quy định về đóng đảng phí

- Đóng đảng phí là nghĩa vụ của đảng viên theo Điều lệ Đảng, áp dụng đối với tất cả đảng viên trong Đảng bộ (kể cả đảng viên dự bị), trừ các trường hợp được miễn, giảm theo quy định.

- Đảng viên có trách nhiệm báo cáo trung thực với chi bộ về tiền lương, phụ cấp, lương hưu hoặc các khoản thu nhập làm căn cứ xác định mức đóng đảng phí.

- Chi bộ căn cứ quy định, hướng dẫn đảng viên kê khai và xác nhận mức đóng đảng phí của từng đảng viên.

2. Phương thức đóng và thu, nộp đảng phí

- Đảng viên thực hiện đóng đảng phí hằng tháng.

- Việc thu, nộp đảng phí từng bước thực hiện thông qua hệ thống quản lý dữ liệu tổ chức đảng và đảng viên theo hướng dẫn của Trung ương.

- Các chi bộ có trách nhiệm:

+ Tuyên truyền, hướng dẫn đảng viên tạo tài khoản và thực hiện đóng đảng phí trực tuyến theo lộ trình.

+ Phối hợp hỗ trợ đối với đảng viên lớn tuổi, không sử dụng điện thoại thông minh hoặc chưa thực hiện được hình thức trực tuyến.

- Trong trường hợp chưa thực hiện được việc đóng trực tuyến, đảng viên có thể đóng đảng phí trực tiếp bằng tiền mặt tại chi bộ.

- Chi bộ phân công đồng chí trong chi ủy hoặc đảng viên được giao nhiệm vụ trực tiếp thu đảng phí, theo dõi, tổng hợp và nộp về cấp trên theo quy định.

3. Mức đóng đảng phí

Các chi bộ xác định mức đóng đảng phí của đảng viên theo Quy định số 01-QĐ/TW của Bộ Chính trị, trong đó lưu ý một số nội dung như sau:

3.1. Đảng viên hưởng lương từ ngân sách nhà nước (cán bộ, công chức xã; giáo viên; nhân viên trường học; viên chức trạm y tế; lực lượng vũ trang...)

Đóng đảng phí bằng 1% tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội của tháng trước liền kề.

3.2. Đảng viên hưởng lương hưu

Đóng đảng phí bằng 0,5% mức lương hưu hằng tháng.

3.3. Đảng viên không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (đảng viên làm nông nghiệp, lao động tự do, buôn bán nhỏ...)

Mức đóng thực hiện như sau:

- Đảng viên chưa đến tuổi nghỉ hưu (*Năm 2026: Nam chưa đủ 61 tuổi 6 tháng; Nữ chưa đủ 57 tuổi. Năm 2027: Nam chưa đủ 61 tuổi 9 tháng; Nữ chưa đủ 57 tuổi 4 tháng*):

+ Từ 01/01/2026 đến 31/12/2027: đóng 0,3% mức lương tối thiểu vùng/tháng, cụ thể: **$0,3\% \times 3.700.000 \text{ đồng} = 11.100 \text{ đồng/người/tháng}$** .

+ Từ 01/01/2028: đóng 0,5% mức lương tối thiểu vùng/tháng, cụ thể: **$0,5\% \times 3.700.000 \text{ đồng} = 18.500 \text{ đồng/người/tháng}$** .

- Đảng viên đã đến tuổi nghỉ hưu (*Năm 2026: Nam đủ 61 tuổi 6 tháng; Nữ đủ 57 tuổi. Năm 2027: Nam đủ 61 tuổi 9 tháng; Nữ đủ 57 tuổi 4 tháng*):

+ Từ 01/01/2026 đến 31/12/2027: đóng 0,2% mức lương tối thiểu vùng/tháng, cụ thể: **$0,2\% \times 3.700.000 \text{ đồng} = 7.400 \text{ đồng/người/tháng}$** .

+ Từ 01/01/2028: đóng 0,3% mức lương tối thiểu vùng/tháng, cụ thể: **$0,3\% \times 3.700.000 \text{ đồng} = 11.100 \text{ đồng/người/tháng}$** .

- Mức đóng đảng phí theo quy định mới được thực hiện kể từ tháng 02 năm 2026; tháng 01 năm 2026 các đảng bộ, chi bộ thực hiện theo mức thu trước khi Quy định số 01-QĐ/TW có hiệu lực.

Ghi chú:

- Việc xác định tuổi nghỉ hưu của đảng viên thực hiện theo quy định của Chính phủ về tuổi nghỉ hưu của người lao động (hiện nay là Nghị định 135/2020/NĐ-CP).

- Mức lương tối thiểu vùng hiện nay, tạm tính theo quy định tại Nghị định số 293/2025/NĐ-CP ngày 01/11/2025 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026), xã Như Thanh

thuộc vùng IV, mức lương tối thiểu tháng là 3.700.000 đồng/tháng. Mức thu sẽ điều chỉnh khi Nhà nước điều chỉnh lương tối thiểu vùng.

3.4. Đảng viên là học sinh, sinh viên

Mức đóng: 5.000 đồng/tháng.

3.5. Đảng viên là người có công, bệnh binh, người hưởng trợ cấp mất sức lao động hoặc trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng

- Mức đóng bằng 50% mức đóng của đối tượng tương ứng.
- Khuyến khích đảng viên tự nguyện đóng đảng phí cao hơn mức quy định; chi bộ ghi nhận và quản lý theo quy định.

4. Miễn, giảm, đóng trước hoặc chậm đóng đảng phí

4.1. Các trường hợp được miễn đóng đảng phí, gồm:

- Đảng viên từ đủ 50 năm tuổi Đảng trở lên.
- Đảng viên hưởng trợ cấp hưu trí xã hội.
- Đảng viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo (theo quy định của Chính phủ) hoặc mắc bệnh hiểm nghèo (theo danh mục bệnh hiểm nghèo do Bộ Y tế quy định), có đơn gửi chi bộ đề nghị cho miễn đóng đảng phí.

4.2. Trường hợp khó khăn khác

Đảng viên có hoàn cảnh khó khăn (ngoài quy định tại mục 4.1) có đơn đề nghị, chi bộ xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định giảm mức đóng 30%, 50% hoặc 70%, thời gian tối đa 12 tháng/lần.

4.3. Đóng trước hoặc chậm đóng đảng phí

Đảng viên đi làm ăn xa, học tập xa, được tạm miễn sinh hoạt đảng hoặc có điều kiện đặc biệt không thể đóng hàng tháng có thể được chi bộ xem xét, báo cáo Đảng ủy xã cho đóng trước hoặc chậm đóng đảng phí theo quy định.

5. Trách nhiệm của chi bộ

Chi bộ có trách nhiệm:

- Phân công đồng chí trong chi ủy trực tiếp theo dõi công tác thu, nộp đảng phí.
- Xác định và thông báo mức đóng đảng phí của từng đảng viên trong chi bộ.
- Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở đảng viên đóng đảng phí đúng thời gian quy định.
- Mở sổ theo dõi thu, nộp đảng phí, tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trường hợp đảng viên không đóng đảng phí 03 tháng liên tục trong năm mà không có lý do chính đáng, chi bộ xem xét, báo cáo cấp ủy có thẩm quyền xử lý theo quy định của Đảng.

6. Phân bổ đảng phí

Việc phân bổ đảng phí thực hiện theo Điều 6 Quy định số 01-QĐ/TW của Bộ Chính trị, cụ thể:

6.1. Đối với chi bộ trực thuộc (không phải chi bộ cơ sở)

- Chi bộ thôn: được để lại 70% số đảng phí thu được.
- Các chi bộ còn lại: được để lại 50% số đảng phí thu được.

6.2. Đối với chi bộ cơ sở và đảng ủy cơ sở

Chi bộ cơ sở và đảng ủy cơ sở được để lại 70% số đảng phí còn lại sau khi trừ phần để lại cho các tổ chức đảng cấp dưới; nộp 30% lên cấp ủy cấp trên trực tiếp theo quy định.

Việc phân bổ đảng phí thực hiện đúng tỷ lệ quy định của Trung ương, bảo đảm thống nhất trong toàn Đảng.

(có danh sách các đảng bộ, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc kèm theo Công văn này)

7. Quản lý và sử dụng đảng phí

7.1. Quản lý đảng phí

- Đảng phí phải được quản lý chặt chẽ, công khai, minh bạch, đúng quy định của Đảng.

- Việc thu, nộp và quản lý đảng phí thực hiện đúng tỷ lệ phân cấp theo quy định, bảo đảm hạch toán đầy đủ, rõ ràng.

- Các chi bộ và tổ chức cơ sở đảng thực hiện:

+ Mở sổ theo dõi thu, nộp đảng phí của từng đảng viên.

+ Quản lý số đảng phí được để lại theo quy định; thực hiện thu, nộp bằng tiền mặt hoặc qua tài khoản và các hình thức điện tử theo lộ trình hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

+ Thực hiện công khai việc quản lý, sử dụng đảng phí trong chi bộ.

+ Báo cáo, quyết toán tình hình thu, nộp đảng phí định kỳ với Đảng ủy xã.

7.2. Sử dụng đảng phí

- Đảng phí được sử dụng phục vụ hoạt động của tổ chức đảng, như:

+ Phục vụ sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy

- + Chi mua tài liệu, sách báo, văn phòng phẩm phục vụ công tác Đảng
- + Phục vụ công tác giáo dục chính trị tư tưởng, học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng
- + Chi bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng, công tác kiểm tra, giám sát
- + Hỗ trợ một số hoạt động xây dựng Đảng theo quy định
- Việc chi tiêu đảng phí phải có chứng từ đầy đủ, được chi ủy hoặc chi bộ thống nhất, bảo đảm tiết kiệm, đúng mục đích và đúng chế độ tài chính của Đảng.

8. Tổ chức thực hiện

- Các đảng bộ, chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc tổ chức quán triệt Quy định số 01-QĐ/TW và nội dung Công văn này đến toàn thể đảng viên; đồng thời rà soát, xác định mức đóng đảng phí của từng đảng viên để tổ chức thực hiện (*các đảng bộ, chi bộ gửi danh sách mức đóng đảng phí về Đảng ủy xã, qua đ/c Kế toán Đảng ủy, chậm nhất là ngày 20/3/2026*).

- Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các chi bộ kịp thời báo cáo Đảng ủy xã để được hướng dẫn.

- Các nội dung khác về thu, nộp, phân bổ, quản lý và sử dụng đảng phí thực hiện theo Quy định số 01-QĐ/TW ngày 03/02/2026 của Bộ Chính trị và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã yêu cầu các đảng bộ, chi bộ nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Các đồng chí Thường trực Đảng ủy,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lê Thúy Lan



Các đảng bộ, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã Như Thanh
(Kèm theo Công văn số 336 - CVĐU, ngày 11 tháng 3 năm 2026)

TT	Tên đảng bộ, chi bộ cơ sở	Ghi chú
I. ĐẢNG BỘ, CHI BỘ CƠ SỞ		
1	Đảng bộ các cơ quan Đảng xã Như Thanh	
2	Đảng bộ UBND xã Như Thanh	
3	Đảng bộ Vườn Quốc gia Bến en	
4	Đảng bộ trường THPT Như Thanh	
5	Đảng bộ Bệnh viện Đa khoa Như Thanh	
6	Đảng bộ Ban Quản lý rừng phòng hộ	
7	Chi bộ Trường THCS Dân tộc nội trú	
8	Chi bộ Trung tâm GDDN & GDTX Như Thanh	
9	Chi bộ Trung tâm Y tế	
10	Chi bộ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai	
11	Chi bộ Hạt kiểm lâm	
12	Chi bộ Bưu điện	
13	Chi bộ Công ty TNHH MTV Sông Chu chi nhánh Như Thanh	
14	Chi bộ Ngân hàng chính sách xã hội	
15	Chi bộ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu vực Như Thanh	
16	Chi bộ Công an xã	
17	Chi bộ Quân sự xã	
II. TÊN CHI BỘ TRỰC THUỘC ĐẢNG ỦY		
18	Chi bộ thôn Đông Mưa	
19	Chi bộ thôn Phụng Xuân	
20	Chi bộ thôn Xuân Hòa	
21	Chi bộ thôn Xuân Tiến	
22	Chi bộ thôn Đông Hơ	
23	Chi bộ thôn Trạch Khang	
24	Chi bộ thôn Xuân Lộc	
25	Chi bộ thôn Xuân Thành	
26	Chi bộ thôn Xuân Sinh	
27	Chi bộ thôn Xuân Hưng	
28	Chi bộ thôn Xuân Cường	
29	Chi bộ Trường Tiểu học 1	
30	Chi bộ Trường Tiểu học 2	
31	Chi bộ Trường Mầm non	
32	Chi bộ Trường THCS Xuân Khang	
33	Chi bộ Bệnh viện Y dược cổ truyền An Khang	
34	Chi bộ thôn Đông Hải	
35	Chi bộ thôn Đông Lớn	
36	Chi bộ thôn Đông Xuân	
37	Chi bộ thôn Hải Hòa	
38	Chi bộ thôn Hải Tân	

39	Chi bộ thôn Hải Thanh	
40	Chi bộ thôn Hải Xuân	
41	Chi bộ thôn Vĩnh Lợi	
42	Chi bộ trường Mầm non Hải Long	
43	Chi bộ Trường Tiểu học Hải Long	
44	Chi bộ THCS Hải Long	
45	Chi bộ thôn Xuân Điền	
46	Chi bộ thôn Bến Sung 1	
47	Chi bộ thôn Bến Sung 2	
48	Chi bộ thôn Bến Sung 3	
49	Chi bộ thôn Bến Sung 4	
50	Chi bộ thôn Vĩnh Long 1	
51	Chi bộ thôn Vĩnh Long 2	
52	Chi bộ thôn Hải Ninh	
53	Chi bộ thôn Hải Tiến	
54	Chi bộ thôn Kim Sơn	
55	Chi bộ thôn Xuân Phong	
56	Chi bộ thôn Đồi Dẻ	
57	Chi bộ thôn Đồng Mười	
58	Chi bộ thôn Cầu Máng	
59	Chi bộ thôn Xuân Lai	
60	Chi bộ thôn Vân Thành	
61	Chi bộ trường Mầm non TT Bến Sung	
62	Chi bộ trường Tiểu học TT Bến Sung	
63	Chi bộ trường THCS TT Bến Sung	
64	Chi bộ Quỹ tín dụng	
65	Chi bộ Thương mại	
66	Chi bộ Trạm y tế	
67	Chi bộ thôn Yên Trung	